

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 63/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 29/11/2018

V/v “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

- *Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đỗ Thanh Đình;

2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đình Văn Dương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 357/2018/TLST-HNGĐ ngày 28/8/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 157/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12/11/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Ngọc B, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: thôn G, xã T, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Đường B, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Bị đơn*: Anh Đỗ Ngọc V, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn G, xã T, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị B có mặt; anh V vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 04/04/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 17/8/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Huỳnh Ngọc B trình bày:*

Chị và anh Đỗ Ngọc V tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 13/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, chị và anh V chung sống hạnh phúc khoảng hai tháng thì xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh V dùng vũ lực đối với chị, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị và anh V có hai người con chung là cháu Đỗ Phú G sinh ngày 25/9/2015 và cháu Đỗ Đại C sinh ngày 19/9/2016, các cháu hiện đang sống với chị, chị làm nghề kinh doanh nhà nghỉ thu nhập từ 15.000.000đ/tháng, anh V không có việc làm ổn định, không đủ điều kiện kinh tế nuôi con nên khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi hết hai con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị trình bày chị và anh V không có.

** Bị đơn anh Đỗ Ngọc V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa và không có văn bản ghi ý kiến gửi đến Tòa án.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn anh Đỗ Ngọc V vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Ngọc B và anh Đỗ Ngọc V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 13/5/2015 nên đây quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị B trình bày nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh V dùng vũ lực đối với chị, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 đến nay. Tại đơn xin xác nhận của chị B gửi Công an phường N, thành phố Q Ng, tỉnh Quảng Ngãi ngày 26/7/2018 thì Công an đã xác nhận “*Trong năm 2017 bà B có hai đơn báo cáo về việc bị chồng là anh Đỗ Ngọc V đánh. Cơ quan công an đã xác minh và xử lý hành chính ông V hai lần về hành vi xâm hại sức khỏe về bạo lực gia đình với bà B*”. Anh Đỗ Ngọc V thường xuyên

vắng mặt tại nơi cư trú, gia đình từ chối nhận thay văn bản tố tụng, không rõ thời điểm anh V trở về, không biết anh V đi đâu nên Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng đối với anh V. Trong thời hạn luật định anh V không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; quá trình giải quyết vụ án không đến Tòa án để làm việc, hòa giải; không đến phiên tòa để trình bày. Căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Theo tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Xét về con chung: Chị B và anh V có hai người con chung là cháu Đỗ Phú G sinh ngày 25/9/2015 và cháu Đỗ Đại C sinh ngày 19/9/2016, các cháu hiện đang sống với mẹ. Chị B cung cấp được Giấy khai sinh con chung, xác nhận của Công an xã T về việc anh V không có việc làm ổn định, còn chị B có thu nhập ổn định, có đủ điều kiện nuôi con, các cháu còn nhỏ hiện đang ở với chị B, cháu C chưa đủ 36 tháng tuổi nên yêu cầu trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con của chị B là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị B trình bày chị và anh V không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Huỳnh Ngọc B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và G đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 91, 144, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Ngọc B về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

2. Chị Huỳnh Ngọc B được ly hôn anh Đỗ Ngọc V.

3. Giao cháu Đỗ Phú G, sinh ngày 25/9/2015 và cháu Đỗ Đại C, sinh ngày 19/9/2016 cho chị Huỳnh Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng, anh V không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Chị Huỳnh Ngọc B phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị Huỳnh Ngọc B đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2016/0003576 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND.TP.Quảng Ngãi;
- CCTHADS.TP.Quảng Ngãi;
- UBND xã Tịnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Các đương sự;
- Cục THADS thành phố;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hồng Ánh